

Số: 2010 /CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý III/2021
so với Quý III/2020

Hưng Yên, ngày 20 tháng 10 năm 2021

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG QUÝ III/2021****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Báo cáo tài chính riêng Quý III/2021 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng Quý III/2021 so với Quý III/2020 như sau:

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch	
	Quý III/2021	Quý III/2020	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	489.903.604.343	390.869.632.855	99.033.971.488	25%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	489.903.604.343	390.869.632.855	99.033.971.488	25%
4. Giá vốn hàng bán	428.501.822.037	334.849.015.589	93.652.806.448	28%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	61.401.782.306	56.020.617.266	5.381.165.040	10%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	5.174.763.968	1.836.548.034	3.338.215.934	182%
7. Chi phí tài chính	24.508.408.761	15.764.647.898	8.743.760.863	55%
8. Chi phí bán hàng	15.259.419.429	5.436.637.211	9.822.782.218	181%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.263.348.569	8.491.059.060	5.772.289.509	68%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.545.369.515	28.164.821.131	-15.619.451.616	-55%
11. Thu nhập khác	208.847.756	35.541.206	173.306.550	488%
12. Chi phí khác	442.903.605	562.482.542	-119.578.937	-21%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	-234.055.849	-526.941.336	292.885.487	-56%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.311.313.666	27.637.879.795	-15.326.566.129	-55%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.486.749.202	5.640.547.563	-3.153.798.361	-56%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	0%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	9.824.564.464	21.997.332.232	-12.172.767.768	-55%

Lợi nhuận sau thuế Quý III/2021 giảm so với Quý III/2020 12 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 55%.

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý III/2021 tăng so với Quý III/2020 với giá trị là 99 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ là 25%, nhưng đồng thời giá vốn hàng bán cũng tăng 28%.
2. Doanh thu hoạt động tài chính Quý III/2021 so với Quý III/2020 tăng với giá trị 3,3 tỷ đồng do nguồn lợi nhuận thu được các khoản tiền gửi kỳ hạn.



3. Do tăng doanh thu, giá vốn hàng bán cùng với chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp Quý III/2021 đều tăng hơn so với Quý III/2020 với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 55%, 181% và 68%. Chi phí bán hàng kỳ này tăng nhiều do các chi phí cho hoạt động xuất khẩu của công ty chiếm phần lớn được phục hồi. Các chi phí quản lý doanh nghiệp và lãi vay kỳ này phát sinh nhiều hơn cùng kỳ là yếu tố chính làm giảm lợi nhuận quý III.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý III/2021 so với Quý III/2020.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC
Tổng Giám đốc



Bùi Thế Quyền

